

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu Tiến Thành mở rộng**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

**CV
ĐẾN**

Số:.....607.....
Ngày: 29/01/15.....
Chuyên:.....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu Tiến Thành mở rộng đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 47/CV-TT ngày 06/01/2015 của Công ty Cổ phần Tiến Thành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại kết quả thẩm định số 03/STNMT-TĐBCĐTM ngày 05/01/2015 và Tờ trình số 222/TTr-STNMT ngày 20/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu Tiến Thành mở rộng (sau đây gọi tắt là Dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Chủ dự án: Công ty Cổ phần Tiến Thành.

2. Địa điểm, quy mô của Dự án:

a) Địa điểm: Lô L24, Khu công nghiệp Quảng Phú, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quy mô, diện tích:

- Tổng diện tích: 11.468m²; trong đó:

+ Diện tích nhà máy chế biến hiện hữu thuộc thửa 479 với diện tích 5.487m².

+ Diện tích nhà máy mở rộng với diện tích 5.981m².

- Tổng công suất 1000 tấn SP/năm. Trong đó:

+ Phần mở rộng với công suất 500 tấn SP/năm.

- + Công suất nhà máy hiện hữu 500 tấn SP/năm.
- Công suất sản xuất đối với nhà máy mở rộng là 500 tấn SP/năm. Vậy tổng công suất cho toàn nhà máy là 1000 tấn SP/năm.

3. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

b) Trong quá trình thi công xây dựng, vận hành dự án phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung – QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2013/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh – QCVN 06:2009/BTNMT.

c) Tách riêng hoàn toàn hệ thống thoát nước thải với hệ thống thoát nước mưa.

d) Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải sơ bộ trong giai đoạn hoạt động của Nhà máy đảm bảo nước thải sau khi xử lý sơ bộ đạt các điều kiện được phép xả nước thải vào nhà máy xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Quảng Phú.

đ) Thực hiện đấu nối đầu ra của hệ thống thoát nước thải vào nhà máy xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Quảng Phú.

e) Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công và vận hành Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/04/2007 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải nguy hại QCVN 07:2009/BTNMT; Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/4/2011 của Bộ tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định hiện hành khác.

g) Thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp, các biện pháp giảm thiểu mùi phát sinh từ quá trình thu mua, vận chuyển, lưu trữ nguyên liệu và phế phẩm từ hoạt động của nhà máy.

h) Thực hiện việc kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo đúng quy định của pháp luật.

i) Thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, khi phát hiện có sự cố xảy ra phải nhanh chóng khắc phục và thông báo cho các cơ quan chức năng biết để phối hợp xử lý kịp thời.

k) Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các điều kiện kèm theo:

a) Đảm bảo an toàn lao động trong giai đoạn xây dựng theo đúng các quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các giải pháp để đảm bảo an toàn giao thông cho các phương tiện vận chuyển nguyên liệu sản phẩm ra, vào cổng của nhà máy.

c) Lập kế hoạch phòng chống và ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động dự án và gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

d) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

đ) Tuân thủ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý và bảo vệ môi trường Khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp và Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT trong quá trình thực hiện dự án.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

2. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến dự án khi được yêu cầu.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng, phải dừng ngay các hoạt động của dự án gây ra sự cố; tổ chức ứng cứu, khắc phục sự cố; thông báo khẩn cấp cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp tỉnh và các cơ quan liên quan nơi thực hiện dự án để chỉ đạo và phối hợp xử lý.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với các khoản 1 và 2 Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi; UBND thành phố Quảng Ngãi, Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi (*Chủ đầu tư Hạ tầng KCN Quảng Phú*) kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, Giám đốc Công ty Cổ phần Tiến Thành và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- CT, PCT(TM,NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(CN,NL), NNTN, CBTH;
- Lưu:VT, CNXD.huy35.



**CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Phạm Như Sô